

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TUYỀN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-NC  
V/v triển khai thực hiện Kế hoạch hoạt  
động năm 2024 của Ban Chỉ đạo cải  
cách hành chính của Chính phủ

Tuyên Quang, ngày tháng 5 năm 2024

Kính gửi: - Các sở, ban, ngành;  
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Thực hiện Quyết định số 42/QĐ-BCĐCCHC ngày 18/3/2024 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ (có văn bản gửi kèm theo),

**Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh - Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh chỉ đạo:**

1. Người đứng đầu các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố là thành viên Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1.1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nội dung cải cách hành chính theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 268/KH-UBND ngày 23/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2024.

1.2. Đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, tăng cường nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách hành chính trong thực hiện nhiệm vụ; đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính.

1.4. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 22/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ và Chương trình hành động số 38-CTr/TU ngày 18/3/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII); Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 09/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ và các văn bản chỉ đạo khác của Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.5. Kịp thời tham mưu ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành văn bản quy phạm pháp luật của cơ

quan nhà nước cấp trên; tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản trái pháp luật, quy định chồng chéo, bất cập, không phù hợp thực tiễn, tháo gỡ các điểm nghẽn về cơ chế, chính sách; nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi tình hình pháp luật; tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp nhằm nâng cao điểm số và nâng xếp hạng chỉ số Chi phí tuân thủ pháp luật (Chỉ số B1).

1.6. Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 07/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 và các nhiệm vụ khác có liên quan theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.7. Tiếp tục rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu quả và gắn kết chặt chẽ với các chính sách tinh giản biên chế. Hoàn thành phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm; biên chế gắn với từng vị trí việc làm (nếu có) và phê duyệt cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức cụ thể của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc theo quy định để làm cơ sở tuyển dụng, quản lý, sử dụng công chức, viên chức, người lao động theo vị trí việc làm.

1.8. Thực hiện có hiệu quả các quy định của tỉnh về chính sách thu hút nguồn nhân lực, hỗ trợ đào tạo sau đại học, nâng cao trình độ ngoại ngữ; Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Quy định số 20-QĐ/TU ngày 01/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định tạm thời về khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung.

1.9. Thực hiện nghiêm các quy định về tuyển dụng, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong tuyển dụng, bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức.

1.10. Tăng cường công tác kiểm tra công vụ, nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ, văn hóa công sở.

1.11. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả cơ chế tự chủ về tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công

lập, thúc đẩy cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập theo cơ chế thị trường và xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh.

1.12. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số đã đề ra tại Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 15/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và các kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện của Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.13. Tiếp tục thực hiện việc xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương; tiếp tục rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa; đẩy nhanh việc thực hiện ký số trên thiết bị di động.

1.14. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; định kỳ hàng tháng công khai danh sách công chức chậm trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trên cổng Thông tin điện tử, cổng Dịch vụ công của tỉnh.

## **2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính. Kết quả theo dõi, đôn đốc, kiểm tra là cơ sở xem xét, đánh giá gắn với chấm điểm cải cách thủ tục hành chính của từng cơ quan, đơn vị theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan định kỳ hàng tháng tham mưu công bố kết quả của các cơ quan, đơn vị đối với việc thực hiện Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử ban hành kèm theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

## **3. Sở Nội vụ**

- Đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và thẩm định, trình cấp có thẩm quyền các nội dung về sắp xếp tổ chức bộ máy; kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu, tổ chức của các cơ quan, đơn vị; tinh giản biên chế, quản lý, sử dụng biên chế theo quy định và bố trí, sắp xếp công chức, viên chức, người lao động theo vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp đã được phê duyệt.

- Tham mưu tổ chức kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và kiểm tra việc chấp hành các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh năm 2024.

#### **4. Sở Tư pháp**

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; theo dõi, đôn đốc việc xử lý văn bản trái pháp luật, quy định chồng chéo, bất cập, không phù hợp thực tiễn đã được phát hiện, kiến nghị qua công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

- Cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành lên Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Tuyên Quang thuộc Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định.

#### **5. Sở Tài chính**

- Theo dõi, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục thực hiện việc chuyển đổi Trung tâm Dạy nghề - Sát hạch lái xe; Đoạn Quản lý và Sửa chữa đường bộ thành Công ty cổ phần theo đúng quy trình, tiến độ quy định tại Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 22/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### **6. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Tham mưu chỉ đạo thực hiện đẩy mạnh chuyển đổi số trên các lĩnh vực, ưu tiên phát triển hạ tầng, nền tảng số, tạo lập dữ liệu số, phát triển chính quyền số; phát triển nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số của tỉnh.

- Tham mưu xây dựng, cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Tuyên Quang, phiên bản 3.0 bảo đảm phù hợp với Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 3.0.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu triển khai các giải pháp nhằm nâng cao tỷ lệ hồ sơ thực hiện dịch vụ công trực tuyến; tỷ lệ thanh toán trực tuyến; tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên (thực hiện);
- Bộ Nội vụ;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC(Thu Hà).

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Sơn**

